

Hải Phòng, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn H; nơi thường trú: Tổ 4, Kim S, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị Trần Thị T; nơi cư trú: Thôn Văn T, xã An Lão, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lục Văn B; nơi cư trú: Thôn Nhu K, phường An Dương, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Bùi Văn H, chị Trần Thị T, anh Lục Văn B đều thống nhất xác định anh Bùi Văn H, sinh ngày 30/5/1978; căn cước công dân số 022078003546, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/8/2021; địa chỉ: Thôn Kim Sen, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tổ 4 Kim Sen, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh) là cha đẻ của cháu Trần Khánh L, sinh ngày 15/11/2025 do chị Trần Thị T, sinh ngày 11/9/1990 sinh ra tại Bệnh viện phụ sản Hải Phòng (giấy chứng sinh 10160.GCS.31030.25).

- Về án phí: Anh Bùi Văn H, chị Trần Thị T đều xin miễn nộp án phí thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12, Điều 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị

quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình nên anh Bùi Văn Huế, chị Trần Thị Thủy được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương